

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

[illegible]

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 CỦA THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Chỉ tiêu phân bổ đến từng đơn vị hành chính									
				Bắc Sơn	Nam Khê	Phường Đông	Phường Nam	Quang Trung	Thanh Sơn	Trung Vương	Vàng Danh	Yên Thanh	Thượng Yên Công
3.	Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập chung khi thực hiện các dự án chăn nuôi tập chung quy mô lớn	MHT/CNT											
4.	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		2,63			0,02	1,36	0,04		0,80	0,23	0,18	
	Trong đó:												
4.1	Chuyển đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai sang các loại đất phi nông nghiệp quy định tại Điều 119 hoặc Điều 120 Luật Đất đai	MHT/PNC	2,59			0,02	1,36	0,02		0,80	0,23	0,16	
4,20	Đất phi nông nghiệp không phải đất ở chuyển sang đất ở.	MHT/OTC	0,04					0,02				0,02	
4.3	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.4	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.5	Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ	MHT/TMD											

Ghi chú:

NNP là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp;

PNN là mã loại đất theo quy hoạch;

MHT là mã đất theo hiện trạng sử dụng đất.